TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG H** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2025/QĐST-DS	*Đông Hải, ngày 14 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 400/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam;

Địa chỉ: Số 194 đường Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trương Đăng Khoa;

Chức vụ: Giám đốc PGD Đông Hải (theo văn bản uỷ quyền ngày 20/09/2024);

Bị đơn: Anh Lê Minh M, sinh năm 1986;

Bà Ngô Hồng C, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đông H, tỉnh B.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị M, sinh năm 1957;

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện Đông H, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam yêu cầu anh Lê Minh M, chị Ngô Hồng C giao trả khoản vay thế chấp quyền sử dụng số tiền còn thiếu

1.819.507.524đ, trong đó vốn gốc 1.504.385.147đ, lãi trong hạn 205.061.736 đồng, tiền lãi quá hạn 110.060.641 đồng (tính đến ngày 06/3/2025) và yêu cầu trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ. Trường hợp chị anh chị không có khả năng thanh toán thì ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phần đất diện tích 152.2 m^2 thửa số 179, tờ bản đồ số 77 đất toạ lạc tại ấp Bờ cảng, xã Điền Hải, huyện Đông H, tỉnh B, giấy chứng nhận số BX339906 đứng tên bà Trần Thị Mai.

Anh Lê Minh M, chị Ngô Hồng C đồng ý giao trả số tiền theo yêu cầu của ngân hàng. Trường hợp anh chị không có khả năng thanh toán thanh toán nợ cho ngân hàng thì anh Lê Minh M, chị Ngô Hồng C và bà Trần Thị M đồng ý xử lý tài sản thế chấp là phần đất diện tích 152.2 m^2 thửa số 179, tờ bản đồ số 77 đất toạ lạc tại ấp Bờ cảng, xã Điền Hải, huyện Đông H, tỉnh B, giấy chứng nhận số BX339906 do bà Trần Thị Mai đứng tên để thu hồi nợ.

Buộc anh Lê Minh M, chị Ngô Hồng C có nghĩa vụ giao trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền vay 1.819.507.524đ, trong đó vốn gốc 1.504.385.147đ, lãi trong hạn 205.061.736 đồng, tiền lãi quá hạn 110.060.641 đồng (tính đến ngày 06/3/2025) và trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ.

Trường hợp anh Lê Minh M, chị Ngô Hồng C không có khả năng thanh toán thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là phần đất diện tích 152.2 m^2 thửa số 179, tờ bản đồ số 77 đất toạ lạc tại ấp Bờ Cảng, xã Điền Hải, huyện Đông H, tỉnh B để thu hồi nợ.

Về thời hạn trả: Đại diện ngân hàng và anh Lê Minh M, chị Ngô Hồng C thống nhất không đặt ra xem xét.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đã chi hết số tiền 400.000đ ngân hàng tự nguyện chịu. Ngân hàng đã nộp tạm ứng đã chi hết nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng do các bên đương sự thoả thuận được với nhau nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Anh Lê Minh M, chị Ngô Hồng C tự nguyên nộp số tiền 33.293.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H. Đại diện ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam đã nộp tạm ứng số tiền án phí 33.955.000đ theo biên lai thu tiền số 0010712 ngày 15/10/2024 được hoàn lại đủ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Như Ý